

Số: 278 /BC- UBND

Tân Duyệt, ngày 07 tháng 7 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã Tân Duyệt

Thực hiện Công văn số 2120/UBND-VP, ngày 18/6/2020 của Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi về báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở. Ủy ban nhân dân Xã Tân Duyệt báo cáo kết quả thực hiện cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tân Duyệt có diện tích tự nhiên 5.299 ha, đất nuôi trồng thuỷ sản 4.297,8ha, 3.465 hộ, với 16.696 khẩu, trong đó dân tộc Khmer 168 hộ, địa giới hành chính được chia thành 9 ấp; có 237 hộ nghèo, chiếm 6,55%; cận nghèo 31 hộ, chiếm 0,86%. Toàn xã có 16 chi bộ, trong đó 09 chi bộ áp, 04 chi bộ trường học, 02 chi bộ ngành và 01 chi bộ trạm y tế. Được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Tư pháp, sự chỉ đạo của Đảng ủy, sự cố gắng nỗ lực của công chức Tư pháp – Hộ tịch trong những năm qua các mặt công tác tư pháp đã đạt được những kết quả nhất định. Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, cải cách thủ tục hành chính và thực thi pháp luật được triển khai thực hiện nghiêm túc, góp phần cùng xã thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thời gian qua.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện

Sau khi Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ – CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải ở cơ sở; Thông tư số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/07/2014 Thông tư liên tịch quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở có hiệu lực, trên cơ sở hướng dẫn của Sở Tư pháp và chỉ đạo của UBND huyện. UBND xã đã chỉ đạo triển khai đúng theo các Thông tư, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ xuống các ấp trên địa bàn xã nghiêm túc, hiệu quả.

Công tác hòa giải ở cơ sở đã được mặt trận các cấp quan tâm, hướng dẫn chỉ đạo mặt trận xã phối hợp với chính quyền lồng ghép hoạt động hòa giải các phong trào, cuộc vận động tại cộng đồng dân cư nhằm gắn công tác hòa giải ở cơ sở với nhiệm vụ phát triển văn hóa - xã hội của địa phương. Tích cực phối hợp với chính quyền vận động nhân dân giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong gia đình, khu

dân cư bằng biện pháp hòa giải. Đã chỉ đạo xây dựng quy ước, hướng ước thôn, làng và đề nghị Ủy ban nhân huyện ra quyết định phê duyệt.

Trong những năm qua, hoạt động chỉ đạo, điều hành công tác Tư pháp tiếp tục được đổi mới và có tác động tích cực trong việc thực hiện nhiệm vụ của ngành, bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương và nhiệm vụ công tác trọng tâm từng năm của Phòng Tư pháp, tập trung chỉ đạo việc xây dựng các kế hoạch hoạt động cho ngành Tư pháp. Quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện các quy định pháp luật về Hòa giải ở cơ sở (HGCS); tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến Cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, học sinh, và đông đảo tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức. Trong đó tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các văn bản như: Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: "Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022"; Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mục chí thực hiện công tác HGCS trên địa bàn tỉnh và các văn bản khác có liên quan; triển khai thực hiện tốt các văn bản của Tỉnh, huyện về công tác HGCS ... Hàng năm, Ủy ban nhân dân xã ban hành nhiều kế hoạch như: Quyết định phê duyệt Chương trình công tác Tư pháp; Kế hoạch về thực hiện chương trình Phổ biến giáo dục pháp luật; Hòa giải ở cơ sở; Chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở; Xây dựng và thực hiện Hướng ước, Quy ước; Quyết định về ban hành Kế hoạch Công tác Phổ biến giáo dục pháp luật; Kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường Công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức Pháp luật cho thanh thiếu niên giai đoạn"; Kế hoạch về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trọng tâm, liên ngành; Kế hoạch Thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch Triển khai thực hiện Luật hòa giải ở cơ sở xác với tình hình thực tế của xã, nhằm triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác Tư pháp tại địa phương, xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết theo từng tháng, từng quý sát với thực tiễn và phân công nhiệm vụ cụ thể, nâng cao trách nhiệm cá nhân của từng cán bộ, công chức, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác Tư pháp.

- Lãnh đạo, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm, tập trung giải quyết các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Chỉ đạo, điều hành bám sát yêu cầu nhiệm vụ, duy trì và tổ chức tốt các cuộc họp. Thông qua đó đã kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt Quy chế làm việc của cơ quan đồng thời thực hiện tốt sự chỉ đạo của Phòng Tư pháp. Duy trì thực hiện cơ chế phối hợp trong công tác Tư pháp tại địa phương. Thường xuyên phối hợp với các ngành có liên quan đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính gắn với Cải cách Tư pháp,

từng bước cải tiến lề lối làm việc, thực hiện đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật.

2. Tình hình tổ chức HGCS

Xác định rõ vai trò của công tác hòa giải là công tác trọng tâm, góp phần lớn trong việc ổn định An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo cho nhân dân yên tâm sản xuất, giải quyết yêu cầu, khiếu nại của công dân phải kịp thời, khách quan và đúng luật. Vai trò của Hòa giải viên, các tổ hòa giải rất quan trọng trong việc hòa giải các vụ việc cũng như việc lồng ghép thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân với nội dung và hình thức phù hợp.

- Công tác chủ trì phối hợp giữa UBND xã; UBMTTQ xã cùng cấp và các tổ chức thành viên của mặt trận trong hoạt động hòa giải ở cơ sở như: kiện toàn tổ chức, theo dõi hoạt động hòa giải cơ sở, qua đó giới thiệu những người có đủ tiêu chuẩn để bầu làm hòa giải viên, miễn nhiệm các thành viên tổ hòa giải không đủ tiêu chuẩn, tạo điều kiện cho các thành viên mặt trận tham gia tích cực vào công tác hòa giải cơ sở, động viên nhân dân tích cực tham gia xây dựng cỗ tổ chức hoạt động hòa giải cơ sở, gắn hoạt động hòa giải với việc xây dựng và thực hiện các cuộc vận động, phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư.

- Ủy ban nhân dân xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các ban, ngành, đoàn thể xã, trường học tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã; Hàng năm căn cứ theo kế hoạch phối hợp, Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể trong xã thực hiện có hiệu quả trong việc củng cố Hòa giải viên; các tổ hòa giải các áp đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, hiện 9/9 áp có tổ hòa giải; Trong thời điểm báo cáo, hòa giải viên, tổ hòa giải và Tổ trưởng tổ hòa giải đều giữ nguyên không có thay đổi; Tổng số hòa giải viên 69 thành viên là cán bộ mặt trận và các đoàn thể.

Các tổ trưởng, tổ hòa giải của áp đã được tập huấn nghiệp vụ và kỹ năng hòa giải ở cơ sở. Các tổ hòa giải hoạt động đạt hiệu quả cao góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Về trình độ, kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ: Các hòa giải viên còn hạn chế về trình độ; tuy nhiên, hòa giải viên các áp luôn tận tụy với công việc, nghiên cứu các văn bản luật liên quan đến đời sống của nhân dân, có kinh nghiệm thực tiễn, hiểu biết các điều kiện ở địa phương nên trong hòa giải đạt kết quả tốt.

Công tác bồi dưỡng nghiệp vụ cho Hòa giải viên cũng được quan tâm. Công chức Tư pháp xã kết hợp chặt chẽ với các ban, ngành đoàn thể của xã, hướng dẫn cho các Hòa giải viên, Tổ hòa giải các áp thực hiện tốt công tác Hòa giải.

3. Kết quả hoạt động HGCS

Việc tổ chức thực hiện Luật hòa giải đã tác động tích cực đến đời sống xã hội của người dân, ý thức của người dân cũng được nâng lên, các vụ việc tranh chấp xảy ra được giải hòa giải thời, hạn chế đáng kể việc khiếu nại, khiếu kiện vượt cấp.

Công tác lãnh chỉ đạo của cấp ủy chính quyền được tăng cường, thường xuyên quan tâm đến hoạt động cơ sở, tổ chức sơ, tổng kết công tác hòa giải, xem xét biểu dương khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác hòa giải ở cơ sở hàng năm.

Trong niên độ báo cáo, các tổ hòa giải thực hiện đạt kết quả như sau:

Tổng số tiếp nhận 80 đơn yêu cầu trong đó HĐHG nhận 43 đơn, tổ hòa giải nhận 37 đơn đã đưa ra hòa giải 80 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 53 đơn, Còn 27 đơn hướng dẫn nhân dân khởi kiện theo quy định.

Trong đó:

Năm 2016: Nhận 2 đơn trong đó: HĐHG nhận 2 đơn yêu cầu, đã đưa ra hòa giải 2 đơn, đạt 100%; Hòa giải thành 2 đơn đất đai

Năm 2017: Nhận 22 đơn đưa ra hòa giải 22 đơn trong đó:

- Hội đồng hòa giải xã nhận 18 đơn; hòa giải thành 10 đơn trong đó; 10 đơn đất đai; không thành 8 đơn trong đó đất đai 08 đơn

- Tổ hòa giải nhận 4 đơn đã đưa ra hòa giải 04 đơn; không thành 04 đơn đất đai.

Năm 2018: nhận 27 đơn yêu cầu đưa ra hòa giải 27 đơn trong đó:

- HĐHG xã nhận 14 đơn; Hòa giải thành 01 đơn trong đó đất đai 01 đơn, không thành 13 đơn đất đai

- Tổ hòa giải nhận 13 đơn đã đưa ra hòa giải 13 đơn, Hòa giải thành 12 đơn; trong đó; dân sự 8 đơn, 04 đất đai, không thành 01 đơn (đất đai)

Năm 2019: Nhận 27 đơn đưa ra hòa giải 27 đơn trong đó:

- Hội đồng hòa giải xã nhận 7 đơn; hòa giải thành 6 đơn trong đó; đất đai 06 đơn, không thành 01 đơn đất đai.

- Tổ hòa giải nhận 20 đơn đã đưa ra hòa giải 20 đơn; Hòa giải thành 20 đơn; đất đai 5 đơn, dân sự 15 đơn

Sáu tháng đầu năm 2020 nhận 2 đơn trong đó: HĐHG xã nhận 2 đơn yêu cầu đã đưa ra hòa giải 2 đơn; Hòa giải thành 2 đơn đất đai.

Số vụ việc hòa giải thường tập trung vào lĩnh vực như đất đai, dân sự, hôn nhân gia và gia đình, tranh chấp nhỏ trong sinh hoạt cộng đồng.

Thông qua hoạt động hòa giải đã góp phần duy trì, củng cố sự Đoàn kết nội bộ nhân dân, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, phát huy đạo lý, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, sống và làm việc theo hiến pháp và pháp luật trong cộng đồng dân cư.

Các vụ việc sau khi được hòa giải thành, đương sự thông nhất cao đồng thời thực hiện đúng theo tinh thần hòa giải. Không có vụ việc trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên.

Nhìn chung công tác hòa giải đạt kết quả tốt là nhờ sự nỗ lực quyết tâm của Tổ Hòa giải các áp cùng như Hòa giải viên xã trong công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến với người dân. Nhất là Ủy ban nhân dân xã cùng các Ban, ngành, đoàn thể phối kết hợp với các áp xuống tận các áp hòa giải kịp thời các vụ việc mới phát sinh và được nhân dân đánh giá cao về sự phối hợp này.

Mặc dù kinh phí hỗ trợ hoạt động của các tổ hòa giải tại các áp còn hạn chế nhưng với tinh thần trách nhiệm và lòng nhiệt tình, lực lượng hòa giải viên bằng kiến thức, kinh nghiệm sống, bằng lòng tận tâm với công việc đã chủ động tích cực, kiên trì tiến hành hòa giải thành nhiều vụ việc, góp phần đem lại sự yên vui, giữ được tinh làng nghĩa xóm, trong gia đình và cộng đồng dân cư. Những trường hợp qua nhiều lần hòa giải nhưng không đạt được sự tự nguyện thỏa thuận của các bên trên lĩnh vực dân sự, các tổ hòa giải đều kịp thời hướng dẫn nhân dân khởi kiện để tiếp tục hòa giải và giải quyết, xem xét theo đúng thẩm quyền. Riêng lĩnh vực đất đai, các tổ hòa giải hướng dẫn nhân dân kịp thời chuyển về UBND xã để tiếp tục hòa giải không để tồn đọng kéo dài.

Tuy nhiên bên cạnh đạt được vẫn còn một số hạn chế đó là: việc hòa giải không thành là do các hộ dân tranh chấp ranh đất, thừa đất mà họ chưa xác định được ranh, thừa đất của mình dẫn đến hộ dân không chấp hành theo vụ việc hòa giải; vẫn còn một bộ phận nhân dân chưa tiếp thu tốt các quy định của pháp luật, chưa có ý thức tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật, chưa thể hiện tinh thần, trách nhiệm cao trong việc tìm hiểu, học tập pháp luật dẫn đến từng lúc còn xảy ra một số vụ vi phạm pháp luật trên địa bàn xã.

4. Tổ chức, hoạt động của Hội đồng hòa giải

Thực hiện theo Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013; Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở. Khi có vụ việc yêu cầu liên quan đến đất đai, Ủy ban nhân dân xã ra quyết định thành lập Hội đồng hòa giải ở xã, thành phần: Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã làm chủ tịch Hội đồng, Công chức địa chính – xây dựng làm phó chủ tịch Hội đồng; các thành viên gồm đại diện UBMTTQ Việt Nam xã; Hội Cựu chiến binh xã; Hội LHPN xã; Đoàn Thanh niên; Hội Nông dân; Công chức Tư pháp xã; Trưởng áp của nơi tranh chấp đất và các ban ngành có liên quan. Chủ tịch Hội đồng phân công thành viên xác minh, thu thập chứng cứ có liên quan ... sau khi thu thập thông tin đầy đủ, đúng nội dung yêu cầu, thành viên được phân công thu thập thông tin vụ việc trình Hội đồng xem xét. Sau khi nghiên cứu hồ sơ, phương án hòa giải dù điều kiện hòa giải, tiến hành mời các đương sự, người có

liên quan đến đê hòa giải. Các vụ việc yêu cầu về tranh chấp đất đai được Hội đồng đền tận nơi xảy ra tranh chấp của các đương sự để hòa giải nên các vụ việc yêu cầu đều được đánh giá cao; nhân dân đa số đồng tình theo. bên cạnh đó còn có một vài tố hòa giải thực hiện có hiệu quả trong công tác hòa giải ở cơ sở cụ thể ở 02 tổ hòa giải áp cụ thể như: Tổ Hòa Giải áp Bầu Sen và tổ hòa giải áp Tân Thành.

5. Tình hình kinh phí đảm bảo cho công tác HGCS

Thực hiện theo Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hòa giải ở cơ sở; Thông tư Liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mục chi thực hiện công tác HGCS trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo cho ngành Tài chính chi theo quy định tại Nghị quyết số 19/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Tỉnh trong công tác hòa giải 7.350.000 đồng, về Chi văn phòng phẩm cho các tổ hòa giải là 48.600 đồng.

Việc chi trả tiền hỗ trợ hòa giải thực hiện kịp thời và đầy đủ đã tạo sự hưng phấn cho cán bộ làm công tác hòa giải.

6. Đánh giá chung

*** Về thuận lợi**

Được sự quan tâm chỉ đạo của Ban chỉ đạo huyện, đặc biệt là Phòng Tư pháp huyện, sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và sự phối hợp triển khai thực hiện của các ban, ngành đoàn thể xã. Ủy ban nhân dân xã đã triển khai đồng bộ và đạt hiệu quả cao trên các lĩnh vực công tác. Công tác chỉ đạo, điều hành được tăng cường, đã góp phần đảm bảo cho hoạt động của ngành được thông suốt và đạt hiệu quả, thể hiện rõ được vai trò tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp trong công tác quản lý Nhà nước tại đơn vị.

Đảng ủy lãnh đạo chính quyền và các tổ chức đoàn thể phối hợp kiện toàn đội ngũ, bố trí kinh phí; pháp luật về hòa giải được phổ biến tuyên truyền đến mọi tầng lớp nhân dân nên trong thời gian qua công tác hòa giải trên địa bàn xã đạt kết quả chất lượng và tỷ lệ hòa giải thành đạt cao, lực lượng hòa giải được nâng lên cả về chất lượng và đội ngũ làm công tác hòa giải được quan tâm tập huấn nghiệp vụ, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, đã góp phần rất lớn trong việc đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, sự đoàn kết giúp đỡ trong địa bàn xã.

Tổ chức và hoạt động hòa giải ở cơ sở trên địa bàn huyện thời gian qua đạt nhiều kết quả đáng khích lệ, công tác hòa giải được tiến hành ngày càng hiệu quả, tỷ lệ hòa giải thành trong các số vụ việc phát sinh hàng năm được chú trọng góp phần ngăn chặn kịp thời các mâu thuẫn phát sinh từ cơ sở. Hoạt động hòa giải đã giúp cho công dân, tổ chức tiết kiệm được kinh phí, hạn chế việc khiếu kiện lên các cơ quan có

thẩm quyền. Có được kết quả như vậy là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền và nhận thức đúng đắn về vai trò công tác hòa giải của các ban, ngành xã.

Tư pháp xã, Tổ hòa giải, Hòa giải viên các ấp quyết tâm cao, chủ động, nhiệt tình trong công việc, tranh thủ được sự ủng hộ, đồng tình của các ngành, các ấp. Trong quá trình thực hiện, Công chức Văn hóa – Xã hội, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Công chức Tư pháp xã thực hiện khá tốt vai trò phối hợp, kết hợp, làm đầu mối với các ngành, các thành viên trong phối hợp hoạt động.

* Về hạn chế

- Một số thành viên Tổ hòa giải thôn chưa nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác hòa giải ở cơ sở.

- Trình độ hiểu biết pháp luật của đội ngũ hòa giải viên cơ sở chưa đồng đều nên ảnh hưởng đến chất lượng công tác hòa giải ở cơ sở;

- Công tác phối hợp giữa Ủy ban nhân dân xã với Mặt trận và các tổ chức thành viên của Mặt trận trong công tác hòa giải ở cơ sở chưa được thường xuyên và thiếu chủ động.

- Các hòa giải viên hoạt động trên tinh thần tự nguyện nhưng chế độ bồi dưỡng khen thưởng, hỗ trợ văn phòng phẩm, biểu mẫu hoạt động... cho các hòa giải viên còn hạn chế gây ảnh hưởng không nhỏ, tác động đến tâm tư tình cảm và kết quả hoạt động hòa giải cơ sở.

* Nguyên nhân

- Việc hỗ trợ, trang bị tài liệu pháp luật để hòa giải viên tự nghiên cứu, tìm hiểu nâng cao năng lực cũng như việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên còn hạn chế. Hầu hết hòa giải viên ở xã tuy được bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ nhưng chưa đầy đủ toàn diện nội dung kiến thức và các kỹ năng; chưa phù hợp với hòa giải viên thường là người cao tuổi nên hiệu quả chưa cao.

- Nhận thức hiểu biết của một số hộ dân về hoạt động hòa giải chưa cao, nhiều vụ việc khi tổ hòa giải đến giải quyết thì không được tôn trọng, đôi lúc người dân còn có thái độ coi thường, không hợp tác... điều này đã ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả hoạt động hòa giải ở cơ sở.

7. Đề xuất

Cấp trên cần tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng cho đội ngũ hòa giải viên;

Nghiên cứu nâng mức hỗ trợ hoạt động hòa giải, chế độ bồi dưỡng khen thưởng, hỗ trợ văn phòng phẩm, biểu mẫu hoạt động... cho các tổ hòa giải; hòa giải viên ở cơ sở.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về công tác hòa giải ở cơ sở của Ủy ban nhân dân xã Tân Duyệt.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Phòng Tư pháp huyện (b/c);
- Lưu VP.



Hà Trung Thực



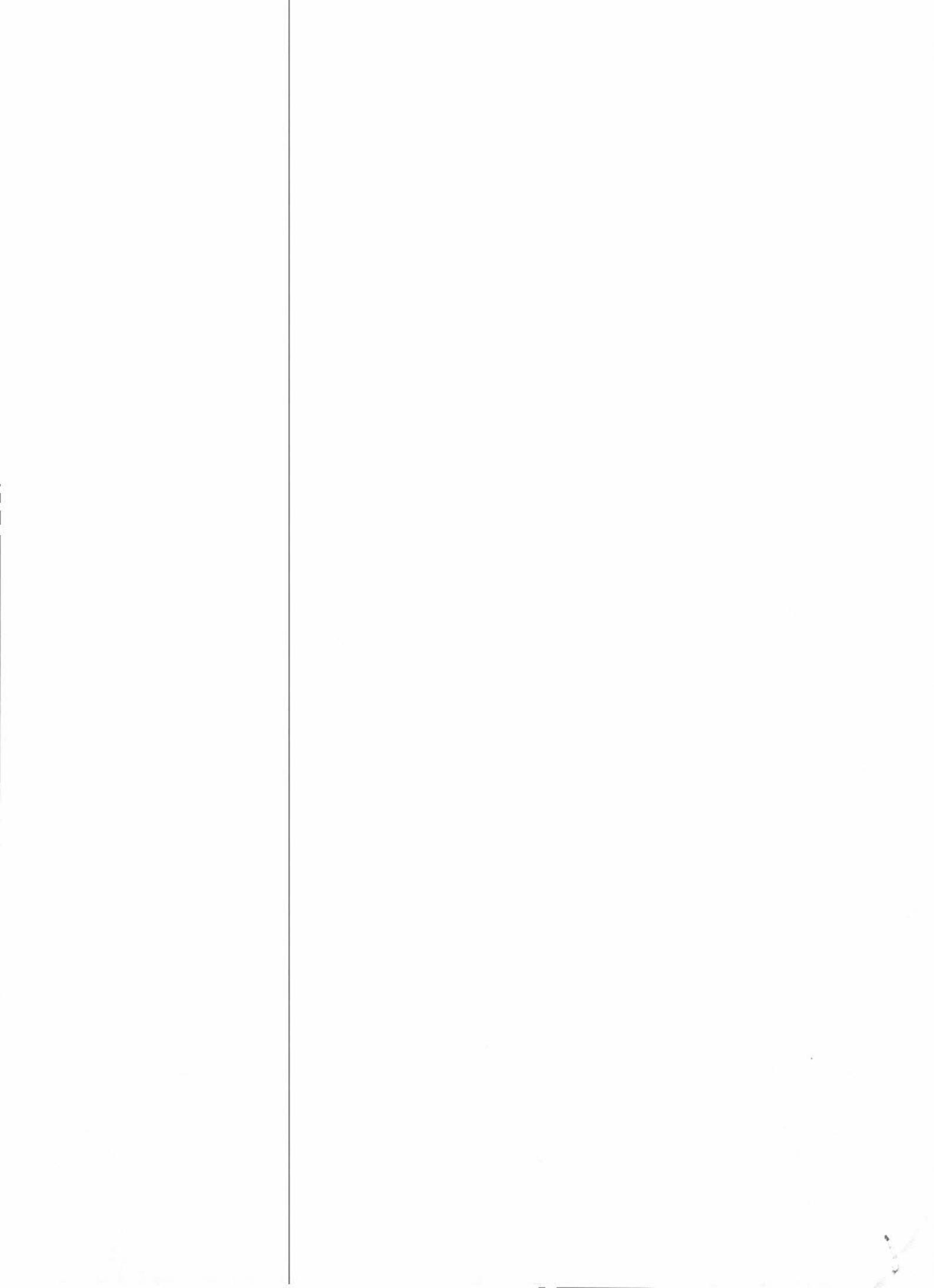
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THEO ĐÔI VỤ VIỆC HÒA GIẢI ÁP
(Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2020)

TT	Nguyên đơn	Bị đơn	Địa chỉ đóng hòa giải	Hòa giải tại khóm/Hội đóng hòa giải	Lĩnh vực	Ngày tổ chức hòa giải	Thành	Không thành	Kết quả hòa giải	Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
II											
Năm 2017											
1	Diệp Thị Phương	Diệp Thanh Lộc	Tân Điền	Tân Điền	Dâng	05/5/2017	X		X	150.000đ	
2	Nguyễn Quốc Việt	Nguyễn Thị Nương	Tân Khánh	Tân Khánh	Dâng	19/3/2017	X		X	150.000đ	
3	Trần Thành Mộng	Trần Bá Đạt	Tân Điền	Tân Điền	Dâng	10/5/2017	X		X	150.000đ	
4	Nguyễn Quang Thành	Trần Văn Cam	Tân Khánh	Tân Khánh	Dâng	8/7/2017	X		X	150.000đ	
III											
1	Nguyễn Thị Hiền	Lê Văn Vinh	áp bäu sen	áp	Dâng	15/6/2018	X		X	200.000đ	
2	Nguyễn Hồng Vân	Võ Thị Thor	áp bäu sen	áp	Dân sự	27/6/2018	X		X	200.000đ	
3	Trần Thị Xuân	Phạm Thị Nàng	áp bäu sen	áp	Dân sự	26/01/2018	X		X	200.000đ	

4	Phạm Việt Khoa	Võ Hoàng Thắng	áp bầu sen	áp	Dát đai	27/5/2018	X		200.000đ
5	Nguyễn Minh Kha	Nguyễn Thị Luyến	áp bầu sen	áp	Dân sự	25/5/2018	X		200.000đ
6	Mã Phùng Quang	Võ Hoàng Thơ	áp bầu sen	áp	Dân sự	25/5/2018	X		200.000đ
7	Nguyễn Thị Lê Hằng	Nguyễn Thị Yến	áp tân thành	áp	Dân sự	22/7/2018	X		200.000đ
8	Dỗ Thị Mận	Nguyễn Văn Định	áp tân thành	áp	Dát đai	02/9/2018	X		200.000đ
9	Trần Lê Hằng	Phạm Thị Bé	áp tân thành	áp	Dân sự	10/7/2018	X		200.000đ
10	Đào Trường Sơn	Ngô Văn Hồng	áp tân long	áp	Dát đai	25/7/2018	X		200.000đ
11	Lâm Văn Quýt	Trương Thành Triệu	áp tân long	áp	Dân sự	09/7/2018	X		200.000đ
12	Diệp Văn Dũng	Đương Công Trứ	áp tân điện	áp	Dát đai	20/8/2018	X		150.000đ
13	Nguyễn Thị Thẩm	Nguyễn Văn Thắng	áp tân điện	áp	Dân sự	24/5/2018	X		200.000đ
Năm 2019									
IV									
1	Phan Thị Phiên	Phan Thị Bích	áp Tân Khánh	áp	Dát đai	06/6/2019	X		200.000đ
2	Lê Văn Minh	Nguyễn Diệu Hiền	áp bầu sen	áp	Dân sự	24/8/2019	X		200.000đ
3	Trần Hồng Phương	Phan Văn Mến	áp Bá Huê	áp	Dân sự	11/5/2019	X		200.000đ
4	Lê Thị Rơi	Trần Thu Hằng	áp Bầu sen	áp	Dân sự	15/12/2019	X		200.000đ
5	Phạm Thị Nhiên	Phan Thị Hoa	áp Tân thành	áp	Dân sự	31/5/2019	X		200.000đ
6	Trương Văn Tám	Lâm Thị Rơi	áp Bầu sen	áp	Dân sự	30/6/2019	X		200.000đ

7	Võ Thị Xua	Võ Thanh Hùng	áp Tân trung	áp	Dân sự	08/8/2019	x	200.000đ
8	Nguyễn Diệu Hiền	Đương Hùng Duyên	áp Bầu sen	áp	Dân sự	30/6/2019	x	200.000đ
9	Lê Thị Nguyệt	Lê Văn Đời	áp Bầu sen	áp	Dân sự	08/01/2019	x	200.000đ
10	Trương Thị Diễm	Nguyễn Thị Lài	áp Tân Long	áp	Dân sự	06/4/2019	x	200.000đ
11	Trương Minh Quang	Nguyễn Diệu Hiền	áp Bầu Sen	áp	Dân sự	24/8/2019	x	200.000đ
12	Châu Hoàng Hận	Trương Văn Hùng	áp Bầu Sen	áp	Dân sự	26/8/2019	x	200.000đ
13	Quách Văn hưu	Lý Văn Tuấn	áp Tân Long	áp	Dân sự	19/8/2019	x	200.000đ
14	Nguyễn Văn Nam	Đoàn Thành Tron	áp Bầu sen	áp	Đất đai	08/01/2019	x	200.000đ
15	Đoàn Thành Tron	Nguyễn Thị Nhanh	áp Bầu sen	áp	Dân sự	21/01/2019	x	200.000đ
16	Bùi Minh Quang	Nguyễn Duy Nhán	ÁP Bầu sen	áp	Dân sự	08/01/2019	x	200.000đ
17	Trịnh Văn Út	Huỳnh Phục Quốc	áp Tân thành	áp	Đất đai	01/7/2019	x	200.000đ
18	Đinh Hồng Thương	Ngô Minh Đèo	áp Tân thành	áp	Dân sự	09/6/2019	x	200.000đ
19	Ngô Thị Hồng Dám	Đinh Thị Dần	áp Tân thành	áp	Đất đai	08/4/2019	x	200.000đ
20	Nguyễn Thị Hết	Phạm Văn Chiến	áp Tân thành	áp	Đất đai	15/4/2019	x	200.000đ





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH THEO DÒI VỤ VIỆC HÒA GIẢI CỦA HDHG
(Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 30/6/2020)

TT	Nguyên đơn	Địa chỉ	Hòa giải tại Áp/Hội đồng hòa giải	Lĩnh vực	Ngày tổ chức hòa giải	Kết quả hòa giải		Số tiền hỗ trợ	Ghi chú
						Thành	Không thành		
I									
1	Nguyễn Văn Tùng	Nguyễn Thị Thu	ấp Đồng Tâm B	HDHG	Đất đai	21/9/2016	X		
2	Trương Văn Tám	Nguyễn Văn Nè	ấp Bàu Sen	HDHG	Đất đai	29/12/2016	X		
II									
1	Lê Văn Dày	Lê Thanh Thoại	Bàu Sen	HDHG	Đất đai	20/3/2017	X		
2	Kim Văn Liêm	Lâm Văn Minh	ấp Tân Trung	HDHG	Đất đai	20/01/2020	X		

3	Trần Thị Đậm	Trần Thành Hải	áp Tân Diên	HĐHG	Dất đai	27/4/201 7	X	17
4	Nguyễn Thị Láeh	Nguyễn Văn Đức	áp Bầu Sen	HĐHG	Dất đai	15/3/201 7	X	
5	Phạm Văn Vĩnh	Phạm Văn Đen	áp Đồng Tâm B	HĐHG	Dất đai	26/4/201 7	X	
6	Trần Hiệp Thành	Trần Văn Tuấn	áp Đồng Tâm B	HĐHG	Dất đai	19/4/201 7	X	
7	Nguyễn Hồng Nhung	Trần Thị Chuyên	áp Đồng Tâm B	HĐHG	Dất đai	07/9/201 7	X	
8	Phạm Văn Khởi	Phạm Trung Kiên	áp Bầu Sen	HĐHG	Dất Đai	15/12/20 17	X	
9	Trần Văn Hiền	Phạm Minh Duyên	áp Tân Thành	HĐHG	Dân sự	24/4/201 7	X	
10	Hồ Minh Đông	Nguyễn Văn Cường	áp Bá Huê	HĐHG	Dất Đai	22/02/20 17	X	

11	Trần Văn Nam	Trần Văn Phong	áp Tân Trung	HĐHG	Đất đai	15/7/201 7	x
12	Ngô Văn bình	Truong Văn Khai	áp Bá Huê	HĐHG	Hụi	13/02/20 17	x
13	Nguyễn Quang Thành	Trần Văn Cam	áp Tân Khánh	HĐHG	Đất đai	23/8/201 7	x
14	Trần Bá Đạt	Nguyễn Chí Nhuận	áp Tân Điện	HĐHG	Đất đai	11/5/201 7	x
15	Nguyễn Quốc Việt	Nguyễn Thị Nương	áp tân khánh	HĐHG	Đất đai	29/3/201 7	x
16	Phạm Văn Sơn	Nguyễn Văn Tùng	áp Đồng Tâm B	HĐHG	Đất đai	30/5/201 7	x
17	Diệp Thị Phụng	Diệp Thị Lộc	áp Tân Điện	HĐHG	ĐẤT ĐAI	10/3/201 7	x
18	Đỗ Thúy Hoa	Phạm Thành Liêu	áp Tân Trung	HĐHG	Đất đai	20/01/20 17	x
Năm 2018							
1	Trần Thị Tòng	Phạm Văn Hoàng	áp bá huê	HĐHG	Đất đai	30/8/201	x

III

							8
2	Phạm Thị Nành	Huỳnh Tuấn Kiệt	áp Tân Diên	HDHG	Đất đai	17/01/20 18	X
3	Nguyễn Thị Lòng	Trần Văn Khánh	áp Tân Diên	HDHG	Đất đai	30/3/201 8	X
4	Phạm Văn Sơn	Dinh Hoàng Của	ÁP đồng tâm b	HDHG	Đất đai	25/01/20 18	X
5	Phạm Hồ Ba	Phạm Văn Sang	áp đồng tâm b	HDHG	Đất đai	03/8/201 8	X
6	Phạm Thị Nành	Phạm Mỹ Nhanh	áp Tân Diên	HDHG	Đất Đai	31/5/201 8	X
7	Lê Thị Bảo	Nguyễn Thành Công	áp đồng tâm b	HDHG	Đất đai	02/7/201 8	X
8	Lê Văn Dày	Nguyễn Thị Hiền	áp Bầu Sen	HDHG	Đất đai	16/11/20 18	X
9	PhẠM VĂN TẾO	Trần Văn Âu	áp Tân Diên	HDHG	Đất đai	20/12/20 18	X
10	Hứa Thành Tâm	Gu Sén Cẩm	áp Tân	HDHG	Đất đai	02/11/20	X

			Thành			18	
			áp Tân Khánh	HĐHG	ĐÁT ĐAI	02/11/20 18	X
11	Đỗ Văn Sảng	Phạm Văn Tây	áp Đồng Tâm b	HĐHG	Đất đai	11/4/201 8	X
12	Phạm văn son	Nguyễn hồng nhung	áp Đồng Tâm b	HĐHG	Đất đai	06/12/20 18	X
13	TRẦN BỀN	TRẦN VĂN HIỆP	ÁP TÂN DIỄN	HĐHG	ĐÁT ĐAI	30/11/20 18	X
14	VƯU THỌ DUNG	LÊ MINH THO	ÁP TÂN DIỄN	HĐHG	ĐÁT ĐAI	30/11/20 18	X
Năm 2019							
1	Nguyễn Thị Ý	Lê Văn Ngọn	áp Đồng Tâm A	HĐHG	Đất đai	13/8/201 9	X
2	Nguyễn Văn Rí	Nguyễn Tôn Hoàng	áp Tân Khánh	HĐHG	Đất đai	14/11/20 19	X
3	Nguyễn Thị Mỹ Nhị	Nguyễn Quốc Khánh	áp Tân Khánh	HĐHG	Đất đai	22/8/201 9	X
4	Phạm Diệu Linh	Phạm Ngọc Mai	áp Tân Diên	HĐHG	Đất đai	21/6/201 6	X

5	Nguyễn Văn Sưu	PHẠM Thị Thoa	áp Tân Diên	HĐHG	Dát Dai	28/6/201 9
6	Phan Minh Hoàng	Trương Hoàng Giang	áp Tân Khánh	HĐHG	Dát dai	31/7/201 9
7	Trần Tân Dũng	Trần Quốc Khởi	áp Tân Diên	HĐHG	Dát dai	12/9/201 9
Năm 2020						
V						
1	Lâm Trung Kiên	Lâm Thành Bảo	áp Đồng Tâm A	HĐHG	Dát dai	12/02/20 20
2	Đoàn Văn Quang	Nguyễn Văn Hiếu	áp Đồng Tâm A	HĐHG	Dát Dai	06/5/202 0